TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH **TỈNH NGHỆ AN** **-----o0o-----**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** **-----o0o-----**

Bản án số: 49/2018/HSST
Ngày: 13/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

Các hội thẩm nhân dân: ông Trần Quốc Đấu và bà Nguyễn Thị Hoàn

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Ngô Thị Minh – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vinh

Kiểm sát viên tham gia phiên toà: bà Phạm Thị Huệ - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh

Ngày 13 tháng 3 năm 2018; tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2018/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2018. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Doãn T**; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 19 tháng 5 năm 1982 tại NA; Nơi đăng ký thường trú: khối T, phường H, thị xã L, tỉnh NA; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Doãn L (đã chết) và bà Phùng Thị C, sinh năm 1949; Chưa có vợ, con; Tiền sự: không;

Tiền án: Ngày 25/8/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh xử phạt 27 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành ra trại ngày 19/2/2017.

Nhân thân: - Ngày 18/3/2005 bị Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 12 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp hình phạt buộc phải chấp hành chung là 21 tháng tù. Chấp hành ra trại ngày 26/7/2006.

- Ngày 26/12/2007 bị Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành ra trại ngày 05/10/2008.

- Ngày 05/4/2010 bị Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 03/9/2011

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2017 đến nay, có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 19/11/2017, Nguyễn Doãn đến nhà Dương Hồng N, tại đây T gặp một thanh niên (T không biết lai lịch, địa chỉ) và mua của người này 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T đưa về sử dụng hết một phần, phần còn lại cất trong người với mục đích để bán kiếm lời. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 24/11/2017, lúc Nguyễn Doãn T đang chơi ở khu vực ga Vinh thì có Nguyễn Mạnh H gọi điện thoại vào số máy của T là 0969394437, hỏi mua 01 gói ma túy tổng hợp (dạng đá) với giá 500.000 đồng. T đồng ý và hẹn H đến đầu ngõ 92 đường Lệ Ninh thuộc phường Quán Bàu, thành phố Vinh để giao ma túy và nhận tiền. Thống nhất xong, Nguyễn Mạnh H đi đến điểm hẹn thì gặp Nguyễn Doãn T, tại đây H đưa cho T 500.000 đồng, T cầm tiền và đưa lại cho H 01 gói ma túy, ngay lúc này tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an thành phố Vinh phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên tay H 01 gói nhỏ được gói bê ngoài bằng giấy màu trắng, bên trong là lớp bao ni lông màu trắng, trong cùng có chất tinh thể màu trắng; thu giữ trên tay Nguyễn Doãn T số tiền 500.000 đồng và 01 điện thoại di dộng hiệu Philip vỏ máu đỏ có số thuê bao 0969394437. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Doãn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định số 31/KL-PC 54 (MT) ngày 01/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: "Mẫu chất tinh thể màu trắng ghi thu của Nguyễn Doãn T và Nguyễn Mạnh H gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine) có trọng lượng là 0,240 gam".

Vật chứng thu giữ gồm: 01 phong bì đã được niêm phong bên trong đựng số ma túy tổng hợp (Methamphetamine) thu của Nguyễn Doãn T và Nguyễn Mạnh H; thu giữ của Nguyễn Doãn T 01 điện thoại di dộng hiệu Philip vỏ máu đỏ đã qua sử dụng có số thuê bao 0969394437 sử dụng làm phương tiện trao đổi mua bán ma túy và số tiền 500.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 67/VKS-HS ngày 07/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố Nguyễn Doãn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Nguyễn Doãn T từ 27 đến 30 tháng tù. Ngoài ra, còn đề nghị áp

dụng Khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015, Điều 41 BLHS năm 1999 xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Doãn T khai nhận như sau: Vào hồi 12 giờ 30 phút ngày 24/11/2017, tại khu vực đầu ngõ 92, đường Lệ Ninh thuộc khối 8, phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Doãn Tý đang bán trái phép cho Nguyễn Mạnh H 01 gói ma túy đá (Methamphetamine) có trọng lượng 0,240 gam với giá 500.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của người làm chứng; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án.

Vì vậy, có đầy đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi bán trái 0,240 gam ma túy đá (Methamphetamine) của Nguyễn Doãn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết.

[2.2]. Đây là vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi đó gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo đã từng bị xét xử nhiều lần, phạm tội khi chưa được xóa án tích. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập và tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Trong vụ án này, nam thanh niên đã bán ma túy cho T, do T không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra tiếp xác minh, làm rõ xử lý sau; Đối với Nguyễn Mạnh H là người mua ma túy của bị cáo, do trọng lượng ma túy chưa đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên cơ quan điều tra đã xử lý hành chính là đúng quy định pháp luật.

[2.4]. Về xử lý vật chứng: Đối với 0,240 gam ma túy Methamphetamine thu giữ tại Nguyễn Doãn T và Nguyễn Mạnh H là đối tượng phạm tội cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động hiệu Philip vỏ màu đỏ đã qua sử dụng có số thuê bao 0969394437 của Nguyễn Doãn T sử dụng làm phương tiện trao đổi mua bán ma túy nên cần tịch thu sung hóa giá sung quỹ nhà nước; số tiền 500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Doãn T là tiền do bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước theo quy định tại Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

[2.5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Doãn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Nguyễn Doãn T 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/11/2017.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 41 Bộ luật Hình sự 1999: Tịch thu tiêu hủy 0,240 gam ma túy Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Doãn T và Nguyễn Mạnh H; Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Philip vỏ màu đỏ đã qua sử dụng có số thuê bao 0969394437 của Nguyễn Doãn T (Số vật chứng này hiện có tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vinh theo Phiếu nhập kho số NK788 ngày 06 tháng 3 năm 2018); Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Doãn T theo Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước số CT 0005018 ngày 27/11/2017 của Kho bạc Nhà nước Nghệ An.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Doãn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- *Tòa án ND Tỉnh Nghệ An*
- *VKSND thành phố Vinh*
- *VKSND tỉnh Nghệ An*
- *Chi cục THADS thành phố Vinh*
- *Công an thành phố Vinh*
- *Sở Tư pháp Tỉnh Nghệ An*
- *Bị cáo, những người tham gia tố tụng*
- *Lưu HS*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Nhung